

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG KHÊ
TỈNH HÀ TĨNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày 25/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG KHÊ, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Minh và ông Phạm Ngạch.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh H tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Nam T, sinh ngày 09/7/1989, tại xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Xóm 02, xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Võ Thị C, sinh năm 1945; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 27/6/2012 bị TAND huyện H, tỉnh H xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Chống người thi hành công vụ theo bản án số 13/2012/HSST. Ngày 03/5/2013 bị TAND quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 13/2012/HSST buộc chấp hành hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù theo bản án số 118/2013/HSST. Ngày 26/4/2016 bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 124/2016/HSST. Ngày 09/5/2018 bị TAND thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án số 124/2016/HSST buộc chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 06 tháng tù theo bản án số 72A/2017/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020, chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự và án phí; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Bị hại: Anh Phan Phúc N; sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Y sỹ; Địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn H, huyện H, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/01/2021, khi đang ngồi chơi tại nhà Chu Quốc Quân ở xóm 4, xã H thì Trần Nam T gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn T3 trú tại xóm 3, xã H, huyện H, tỉnh H đến chơi cùng. Khoảng 10 phút sau thì T3 đến, cả nhóm chơi được một lúc đến khoảng 22 giờ 30 phút T3 và T ra về. Trên đường về, T nói: “*để T về cất xe rồi nhờ T3 chở đến thị trấn H có chút việc*”, T3 đồng ý rồi cùng nhau về nhà T, T vào nhà cất xe xong ra điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 37L9-6570 của T3, chở T3 đến khu vực thị trấn H. T điều khiển chở T3 đi lòng vòng ở các địa bàn xung quanh thị trấn với mục đích có nhà nào sơ hở để lấy trộm tài sản, khi đến cầu Lộc Yên thì đổi lái, T3 điều khiển xe chở T. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, T3 chạy đến khu vực hồ Bình Sơn thì T nói dừng lại, T3 dừng lại cạnh giới, còn T xuống xe đi bộ lại nhà anh Phan Phúc N trú tại tổ dân phố 6, thị trấn H thì phát hiện có một chiếc xe mô tô ở sân đang còn chìa khóa ở ổ khóa, nên T mở cổng đi vào trong sân lấy chiếc xe mô tô Wave Alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 38B1-15639 dắt ra khỏi cổng đẩy bộ một đoạn rồi cả hai cùng nổ máy điều khiển hai xe chạy ra hướng Quốc lộ 15A đi vào tỉnh Q. Khi đến địa phận thôn 2 B, xã D, huyện G, tỉnh Q T đưa chiếc xe lấy trộm được dấu ở đồi keo rồi T3 điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 37L9-6570 chở T về.

Đến ngày 26/01/2021, Trần Nam T nhờ em trai mình là Trần Nam T4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe SH, màu trắng đen, biển kiểm soát 38D1-19638 chở đến khu vực đồi keo thuộc thôn 2 B, xã D, huyện G, tỉnh Q. Tại đây T4 đứng chờ ở dưới, T đi bộ lên đồi lấy xe đã trộm trước đó, khi T điều khiển xe từ đồi keo đi xuống thì bị lực lượng công an xã D, huyện G, tỉnh Q phát hiện, thấy vậy Trần Nam T để lại xe bên đường rồi trốn vào đồi keo. Công an xã D, huyện G, tỉnh Q đã lập biên bản, thu giữ 02 chiếc xe mô tô bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê để điều tra, xác minh làm rõ. Cùng ngày 26/01/2021, Nguyễn Văn T3 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Khê tự thú về hành vi của mình còn Trần Nam T hiện trốn khỏi địa phương.

Đến ngày 18/11/2021 bị Công an xã T, huyện N, tỉnh Q bắt được khi đang lẩn trốn trên địa bàn xã.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản: chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Wave Alpha, màu xanh đen bạc, Biển kiểm soát 38B1-15639, đã qua sử dụng, có giá trị 12.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe SH, màu trắng đen, biển kiểm soát 38D1-19638, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Nam Trung do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu honda, loại xe Wave Alpha, màu xanh đen bạc, Biển kiểm soát 38B1-15639, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phan Phúc N.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu yamaha, loại xe Sirius, màu xanh, BKS 37L9-6570, đã qua sử dụng. **Hiện đã được xử lý, giải quyết tại bản án số 25/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của TAND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.**

Về phần dân sự: Bị hại anh Phan Phúc N đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác về mặt dân sự.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HK ngày 20/01/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện **Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh** truy tố bị cáo Trần Nam T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan mà xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Nam T từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2021. Đồng thời, đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra và của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Nam T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ xác định: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, Trần Nam T và Nguyễn Văn T3 đến nhà anh Phan Phúc N tại tổ dân phố 6, thị trấn H lấy trộm 01 chiếc xe mô tô hiệu honda, loại xe Wave Alpha, biển kiểm soát 38B1-156.39 của anh Phan Phúc N trị giá 12.000.000đ. Trần Nam T là người trực tiếp lấy trộm xe mô tô, Nguyễn Văn T3

là người dùng phương tiện của T3 chở T đi, cảnh giới để T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng với T đưa xe lấy trộm đi cất giấu. Trần Nam T từng có 04 tiền án (Trong đó có 03 tiền án về tội Trộm cắp tài sản), chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe mô tô của anh Phan Phúc N, gây thiệt hại 12.000.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố, xét xử do đó cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều khoản, điểm, tội danh, hình phạt, án phí là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng: Đã được xem xét, giải quyết tại bản án số bản án số 25/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của TAND huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Nam T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Nam T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Nam T 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2021.
4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Nam T phải nộp 200.000đ án phí HSST.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Hương Khê;
- CA huyện Hương Khê;
- TTG Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS huyện Hương Khê;
- THA hình sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Đạt